

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 42/2024/HS-ST
Ngày 23/5/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ, TỈNH PHÚ THỌ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Bộ.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Sâm.

2. Bà Nguyễn Thị Tâm

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hải Phú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ tên: **Nguyễn Văn K**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 02 tháng 9 năm 1998 tại C, Phú Thọ;

Nơi cư trú: khu G, xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo;

Đảng phái, chức vụ: Không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12;

Con ông: Nguyễn Ngọc H - sinh năm 1976, hiện đang chấp hành án tại Trại giam Y, tỉnh Phú Thọ; Con bà: Trần Thị H1 - sinh năm 1977. Nơi cư trú: khu G, xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ;

Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ hai;

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/01/2024 đến nay tại xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ. (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Hữu H2, sinh năm 1998

Địa chỉ: Khu Đ, xã V, huyện C, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Hồng G, sinh năm 1998

Địa chỉ: Khu X, xã P, huyện C, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

3. Anh Nguyễn Quốc O, sinh năm 1983

Địa chỉ: Khu G, xã S, huyện C, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 15 phút ngày 19/12/2023, Công an xã V làm nhiệm vụ trên đường khu N, xã V, phát hiện một nam thanh niên có biểu hiện vi phạm pháp luật nên đã tiến hành kiểm tra. Khi được yêu cầu người này khai tên là Nguyễn Văn K - sinh ngày 02/9/1998, trú tại khu G, xã P, huyện C. Tiếp đó, K giao nộp 02 gói, gồm: 01 gói giấy hai mặt màu trắng, có dòng kẻ, bên trong có các sợi thực vật khô màu vàng nâu và 01 gói nilon màu trắng, bên trong có các sợi thực vật kho màu nâu. K khai nhận là ma túy (loại cỏ Tobacco) của K mang đi bán cho Nguyễn Hữu H2 - sinh năm 1998, trú tại khu Đ, xã V, huyện C, nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện. Công an xã V đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn K, thu giữ và tạm giữ của K những đồ vật sau:

- 01 gói giấy hai mặt màu trắng, có dòng kẻ, bên trong có các sợi thực vật khô màu vàng nâu và 01 gói nilon màu trắng, bên trong có các sợi thực vật khô màu nâu.

- 01 điện thoại Iphone màu vàng, trong có lắp 01 thẻ sim số thuê bao 0981.919.635.

- 01 xe mô tô loại Suzuki màu đen - đỏ, BKS 67L2-356.93 đã qua sử dụng.

Cùng ngày, Công an xã V đã chuyển hồ sơ, người vi phạm và tang vật có liên quan đến Cơ quan CSĐT Công an huyện C để giải quyết theo thẩm quyền. Ngày 20/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã ra Quyết định số 258, trưng cầu giám định đối với các sợi thực vật khô màu vàng nâu được gói trong 01 gói giấy hai mặt màu trắng, có dòng kẻ và các sợi thực vật khô màu vàng nâu trong 01 gói nilon màu trắng.

Tại Kết luận giám định số 9437/KL-KTHS của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an ngày 28/12/2023, kết luận: Tìm thấy chất ma túy **MDMB-FUBINACA** trong mẫu sợi thực vật màu vàng nâu gửi giám định. Tổng khối lượng mẫu: **1,349 gam**; Khối lượng chất ma túy trong mẫu: **0,004 gam**.

** MDMB-FUBINACA số thứ tự 240, Danh mục IIC, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ.*

Hoàn lại đối tượng giám định: 0,850 gam mẫu sợi thực vật màu vàng nâu cùng toàn bộ bao gói trong niêm phong số 9437/KL-KYHS, trên mép dán có hình dấu của Viện khoa học hình sự và chữ kí, họ tên Lê Duy V, Đoàn Thị Lệ H3.

Quá trình điều tra đã xác định:

Sáng ngày 18/12/2023, Nguyễn Văn K sử dụng chiếc điện thoại Iphone, lăm sim số thuê bao 0981.919.635 đăng nhập vào Facebook với tên “Nguyễn Ngọc K”. Sau khi lướt Facebook K thấy một tài khoản Facebook lạ có đăng bán loại cỏ “Tobaco” thì K nhắn tin vào tài khoản này hỏi mua 200.000 đồng cỏ “Tobaco” và được tài khoản này nhắn tin phản hồi đồng ý, yêu cầu K phải chuyển khoảng trước số tiền 200.000 đồng. Nhưng do không có tiền trong tài khoản nên K đi ra cây xăng P để nhờ người chuyển tiền hộ. Tại đây K gặp một người đàn ông không quen biết và nhờ người này chuyển khoản hộ 200.000 đồng vào số tài khoản lạ kia. Sau đó tài khoản Facebook này nhắn tin lại đã gửi loại cỏ “Tobaco” qua xe khách về Km 87 cao tốc Nội Bài - Lào Cai cho K. Khoảng 03 tiếng sau, K đi ra Km 87 cao tốc Nội Bài - Lào Cai nhận được 01 gói hàng từ một nhà xe khách nhưng không nhớ tên mang về nhà. K mở gói hàng ra thấy bên trong có 02 gói, *gồm*: 01 gói giấy hai mặt màu trắng, có dòng kẻ, bên trong có các sợi thực vật khô màu vàng nâu và 01 gói nilon màu trắng, bên trong có các sợi thực vật khô màu nâu, K biết là ma túy “loại cỏ Tobaco”. Đến 16 giờ ngày 19/12/2023, có Nguyễn Hữu H2 - sinh năm 1998, nhà ở xã V, huyện C, nhắn tin qua Messenger với tên “H2 Nguyễn” đến tài khoản Facebook của K hỏi mua 300.000 đồng ma túy “loại cỏ Tobaco” thì K đồng ý. Sau đó H2 tiếp tục nhắn tin bảo K ship “loại cỏ Tobaco” xuống khu vực trạm y tế xã V thì H2 sẽ trả thêm cho K 100.000 đồng tiền ship. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, K mượn được chiếc xe mô tô Suzuki, BKS 67L2-356.93 của anh Nguyễn Hồng G - sinh năm 1998, trú tại khu X, xã P, huyện C và mang theo số “cỏ Tobaco” đi xuống khu vực trạm y tế xã V. Khoảng 15 phút sau khi gần đến trạm y tế xã V thuộc khu N, xã V thì K dừng xe lại đứng đợi H2. Ngay lúc này, K bị Công an xã V phát hiện, kiểm tra và lập biên bản vi phạm hành chính. Tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Văn K tại khu G, xã P, huyện C nhưng không phát hiện, thu giữ gì.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nhau về phương thức, thủ đoạn, thời gian, địa điểm phạm tội và phù hợp với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 25/CT -VKSC-KHS ngày 19/4/2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử :

*Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 của Bộ luật hình sự.

*Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

* *Về hình phạt*: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 27 tháng tù đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

**Về xử lý vật chứng*: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,850 gam mẫu sợi thực vật màu vàng nâu cùng toàn

bộ bao gói trong niêm phong số 9437/KL-KYHS; 01 thẻ sim số thuê bao 0981.919.635; 01 thẻ sim số thuê bao 0327364444.

- Tịch thu bán phát mại sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại IPHONE màu vàng, tạm giữ của Nguyễn Văn K là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội.

Xác nhận ngày 16/3/2024, Cơ quan điều tra Công an huyện C đã trả lại:

- 01 xe mô tô SUZUKI, BKS 67L2-356.93, là tài sản của anh Nguyễn Hồng G

- 01 điện thoại IPHONE XS MAX màu trắng, là tài sản của anh Nguyễn Quốc O .

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tham gia tranh luận đối với bản luận tội và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và mong muốn Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:*

Các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2]. *Về những chứng cứ xác định có tội:*

Hồi 18 giờ 15 phút ngày 19/12/2023 tại khu N, xã V, huyện C, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Văn K đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép **1,349 gam** mẫu sợi thực vật màu vàng nâu (chứa khối lượng chất ma túy MDMA-FUBINACA trong mẫu là **0,004 gam**), để nhằm mục đích bán kiếm lời.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn K là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Vì vậy, cần thiết phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý để kết luận, bị cáo Nguyễn Văn K đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Do vậy, bản cáo trạng số 25/CT-VKSCK-HS ngày 19/4/2024 của Viện

kiểm sát nhân dân huyện C truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn K về tội Mua bán trái phép chất ma túy, là đúng người, đúng tội.

Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự như sau:

Tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

[3]. *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:*

Bị cáo phạm tội lỗi cố ý; mức độ phạm tội là nghiêm trọng, đã xâm phạm chế độ độc quyền về quản lý chất ma túy được pháp luật bảo vệ, nên hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm.

[4]. *Về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:*

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo giúp việc điều tra được thuận lợi và tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân của bị cáo: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đảm bảo trừng trị riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5]. *Về hình phạt bổ sung:* Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.*

Xét thấy: Bị cáo không có tài sản có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. *Về xử lý vật chứng vụ án:*

- Đối với 1,349 gam mẫu sợi thực vật khô màu vàng nâu (chứa chất ma túy chất ma túy MDMA-FUBINACA), Cơ quan giám định đã lưu mẫu hết 0,499 gam, còn lại 0,850 gam mẫu sợi thực vật màu vàng nâu cùng toàn bộ bao gói trong niêm phong số 9437/KL-KYHS, là vật chứng của vụ án. Do chất ma túy là chất bị nhà nước cấm lưu hành nên phải tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại IPHONE màu vàng, trong có lắp 01 thẻ sim số thuê bao 0981.919.635 tạm giữ của Nguyễn Văn K và 01 thẻ sim số thuê bao 0327364444 tạm giữ của Nguyễn Hữu H2, là vật chứng của vụ án, là công cụ phương tiện phạm tội cần tịch thu bán phát mại sung Ngân sách Nhà nước chiếc điện thoại và tịch thu 02 chiếc sim để tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô SUZUKI, BKS 67L2-356.93, là tài sản của anh Nguyễn Hồng G có cho bị cáo K mượn để đi lại. Quá trình điều tra xác định thời điểm bị cáo K sử dụng xe mô tô để mang ma túy đi bán cho Nguyễn Hữu H2 thì anh Giang không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Ngày 16/3/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện C ra Quyết định số 333, về xử lý vật chứng, trả lại xe mô tô cho anh Giang là đúng quy định pháp luật.

- Đối với 01 điện thoại IPHONE XS MAX màu trắng, là tài sản của anh Nguyễn Quốc O - sinh năm 1983, trú tại khu G, xã S, huyện C có cho Nguyễn Hữu H2 mượn. Quá trình điều tra xác định thời điểm H2 sử dụng chiếc điện thoại này nhắn tin hỏi mua ma túy của K thì anh Oai không biết, không liên quan đến hành vi của H2. Ngày 16/3/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện C ra Quyết định số 332, về xử lý vật chứng, trả lại chiếc điện thoại cho anh Oai là đúng quy định pháp luật.

Đối với Nguyễn Hữu H2 là người đã nhắn tin hỏi mua 1,349 gam sợi thực vật màu vàng nâu (chứa khối lượng chất ma túy MDMA-FUBINACA trong mẫu là 0,004 gam) của bị cáo K ngày 19/12/2023, nhằm mục đích sử dụng. Tuy nhiên, hành vi của H2 chưa đủ yếu tố cấu thành của tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự, nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với H2 là đúng quy định pháp luật.

Đối với người đã bán số mẫu sợi thực vật màu vàng nâu qua tài khoản Facebook không xác định được và nhà xe đã vận chuyển số mẫu sợi thực vật cho bị cáo K vào ngày 18/12/2023. Quá trình điều tra không xác định được người đã bán và nhà xe đã vận chuyển số mẫu sợi thực vật màu vàng nâu cho bị cáo K là ai, nên không có căn cứ để xử lý là đúng quy định pháp luật.

Đối với người đàn ông đã chuyển khoản hộ cho bị cáo K số tiền 200.000 đồng vào tài khoản lại ngày 18/12/2023. Quá trình điều tra không xác định được họ tên, địa chỉ của người này, nên không đề cập xử lý là đúng quy định pháp luật.

Đối với anh Nguyễn Hồng G là chủ sở hữu của chiếc xe mô tô SUZUKI, BKS 67L2-356.93 có cho bị can K mượn và anh Nguyễn Quốc O là chủ sở hữu của chiếc điện thoại IPHONE XS MAX màu trắng có cho Nguyễn Hữu H2 mượn. Quá trình điều tra xác định anh Giang và anh Oai không biết, không liên quan đến việc bị can K và H2 thỏa thuận việc mua bán chất ma túy với nhau, nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là đúng quy định pháp luật.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

*Căn cứ: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 38 của Bộ luật hình sự.

*Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

** Về hình phạt:* Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

** Về xử lý vật chứng:* Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) Túi niêm phong, mặt trước túi niêm phong ghi: BỘ CÔNG AN, VIỆN KHOA HỌC KỸ THUẬT HÌNH SỰ, Số: 9437/KL-KYHS, mẫu vật hoàn trả sau khi giám định. Mặt sau túi niêm phong có đóng 06 hình dấu tròn màu đỏ của Viện khoa học kỹ thuật hình sự, Bộ công an và các loại chữ ký của thành phần liên quan tại các mép dán; 01 thẻ sim số thuê bao 0981.919.635; 01 thẻ sim số thuê bao 0327364444.

- Tịch thu bán phát mại sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại IPHONE màu vàng, tạm giữ của Nguyễn Văn K.

(Theo Biên bản giao vật chứng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Phú Thọ ngày 19/4/2024).

Xác nhận ngày 16/3/2024, Cơ quan điều tra Công an huyện C đã trả lại:

+ 01 xe mô tô SUZUKI, BKS 67L2-356.93, là tài sản của anh Nguyễn Hồng G là hợp pháp.

+ 01 điện thoại IPHONE XS MAX màu trắng, là tài sản của anh Nguyễn Quốc O là hợp pháp.

** Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

** Về quyền kháng cáo:* Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo Bản án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện C;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã nơi B/c cư trú;
- CQCSĐT CA huyện C;
- THADS huyện C;
- THAHS;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ+VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Xuân Bộ

